

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lương Văn Thúc**
2. Bà: **Mùa Thị Ly**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Lục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Minh Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở UBND xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/ TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1970 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản HS, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản HS, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn A (đã chết) và con bà Lò Thị Á (đã chết); Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng là bà Lò Thị N, sinh năm: 1970 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1990 con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/8/1997 bị đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng, theo Quyết định UBND tỉnh Lai Châu; Tại bản số 39/HSST/2008 ngày 16/01/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là 14 năm tù, đến nay đã được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2022 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Bà **Lò Thị Khánh H** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 31 tháng 7 năm 2022, tại nhà ở của mình bản HS, xã BL, huyện MA, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ 2,06 gam Heroine và 0,22 gam Hồng Phiến (Methamphetamine) mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 31/7/2022 Lò Văn T đi bộ xuống bản XT2, xã BL, huyện MA tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi Lò Văn T gặp một người phụ nữ dân tộc Thái không quen biết. Qua trao đổi Lò Văn T đã mua được của người phụ nữ dân tộc Thái 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng và 02 viên Hồng phiến (Methamphetamine) gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 700.000đ. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn T cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà, khi về đến nhà Lò Văn T dùng dao tự chế có 01 đầu nhọn chia cắt cục Heroine thành 23 cục nhỏ gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng. Đến khoảng 09 giờ 20 cùng ngày, khi Lò Văn T vừa chia xong Heroine thì Công an huyện Mường Ảng và Tổ công tác Công an xã Búng Lao lên nhà kiểm tra phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lò Văn T 23 gói nhỏ gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng và 02 viên Hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 2,06 gam Heroine và 0,22 gam Methamphetamine (Hồng phiến).

Ngày 08/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 31/7/2022 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T 23 gói nhỏ gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 02 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng mảnh nilon màu hồng nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 31/7/2022 thì 23 gói Heroine được gói bằng các mảnh túi nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 2,06 gam và 02 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói trong mảnh ni lông màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,22 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1115/KL- KTHS, ngày 08/8/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm:

- 2,06 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine;
- 0,22 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 85/CT - VKSMA, ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố

bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,93 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhỏ tự chế cán gỗ dài 10cm có vòng kim loại, lưỡi dao làm bằng kim loại có đầu nhọn dài 12,5 cm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, khi chưa bị phát hiện bị cáo tự giác giao nộp chất ma túy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Bị cáo Lò Văn T nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 09 giờ 20 phút ngày 31 tháng 7 năm 2022, tại nhà ở của mình bản HS, xã BL, huyện MA, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ 2,06 gam Heroine và 0,22 gam Hồng Phiến (Methamphetamine) mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 31/7/2022 và kết luận giám định số: 1115/KL- KTHS, ngày 08/8/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 35 phút ngày 31/7/2022 đối với Lò Văn T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn T là 2,06 gam Heroine và 0,22 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy được cộng vào để làm căn cứ truy tố, xét xử đối với bị cáo là 2,06 gam + 0,22 gam = 2,28 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Đến năm 1990 xây dựng gia đình với chị Lò Thị Nội, sinh năm: 1970 và có 02 người con. Ngày 21/8/1997 bị đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng, theo Quyết định UBND tỉnh Lai Châu; Tại bản số 39/HSST/2008 ngày 16/01/2008 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là 14 năm tù. Đến năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sống, đến nay đã được xoá án tích. Bản thân bị cáo là người đã đi chấp hành hình phạt tù về, nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận; người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo xét thấy chưa phù hợp nên hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTH Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,93 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

01 con dao nhỏ tự chế cán gỗ dài 10cm có vòng kim loại, lưỡi dao làm bằng kim loại có đầu nhọn dài 12,5 cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine, Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ không biết tên và địa chỉ vào ngày 31/7/2022. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2022. Không áp dụng phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,93 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine là vật chứng còn hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhỏ tự chế cán gỗ dài 10cm có vòng kim loại, lưỡi dao làm bằng kim loại có đầu nhọn dài 12,5 cm.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2022*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12m Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về

Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân